

**CÔNG TY CỔ PHẦN BINGO GROUP**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BINGO GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BINGO GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3502473277

**3. Ngày thành lập:** 30/03/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tổ dân phố 3, Ấp Phước Hải, Xã Tân Hải, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0932561565/0337527459

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                 | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                                                                      | 4641        |
| 2.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: -Bán buôn đồng hồ đeo tay<br>-Bán buôn đồng hồ đeo trường<br>-Bán buôn đồ trang sức                                                                                       | 4649(Chính) |
| 3.  | Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                         | 9529        |
| 4.  | Sản xuất đồng hồ                                                                                                                                                                                                          | 2652        |
| 5.  | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm Đấu giá bán lẻ qua internet)                                                                                                                       | 4791        |
| 6.  | Chuyển phát                                                                                                                                                                                                               | 5320        |
| 7.  | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                                                                                | 3312        |
| 8.  | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                                                                                                                                                                    | 3313        |
| 9.  | Sửa chữa thiết bị điện                                                                                                                                                                                                    | 3314        |
| 10. | Sửa chữa thiết bị khác                                                                                                                                                                                                    | 3319        |
| 11. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                          | 4771        |
| 12. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: -Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh<br>- Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh | 4773        |

**6. Vốn điều lệ:** 900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 90.000

## 8. Cổ đông sáng lập:

| STT | Tên cổ đông                | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức    | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | ĐINH THỊ<br>VIỆT<br>PHƯƠNG | Thôn 12, Xã Ea<br>Ktur, Huyện Cư<br>Kuin, Tỉnh Đắk<br>Lắk, Việt Nam                   | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 8.100         | 81.000.000               | 9,000        | 241439452                                                                                                              |            |
|     |                            |                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                       | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                       | Tổng số                            | 8.100         | 81.000.000               | 9,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                       |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | BÙI VĂN<br>TRIỆU           | Áp Phước Hải, Xã<br>Tân Hải, Thị xã<br>Phú Mỹ, Tỉnh Bà<br>Rịa - Vũng Tàu,<br>Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 45.900        | 459.000.000              | 51,000       | 0360980096<br>56                                                                                                       |            |
|     |                            |                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                       | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                       | Tổng số                            | 45.900        | 459.000.000              | 51,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                            |                                                                                       |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                 |                                                                                              |                           |        |             |        |              |  |
|---|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|--------|--------------|--|
| 3 | PHẠM QUANG TIẾP | Số 657 Đường Phạm Văn Đồng, Phường Lộc Vượng, Thành phố Nam Định, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 36.000 | 360.000.000 | 40,000 | 036091000868 |  |
|   |                 |                                                                                              | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |  |
|   |                 |                                                                                              | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |  |
|   |                 |                                                                                              | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |  |
|   |                 |                                                                                              | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |  |
|   |                 |                                                                                              | Tổng số                   | 36.000 | 360.000.000 | 40,000 |              |  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: BÙI VĂN TRIỀU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 04/11/1998

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036098009656

Ngày cấp: 05/10/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Ấp Phước Hải, Xã Tân Hải, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Ấp Phước Hải, Xã Tân Hải, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

### 11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu